

Số: /BC-TA-KHVT

An Hội Tây, ngày 13 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TỔNG KẾT

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh-đầu tư xây dựng năm 2025 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ:

Thực hiện Quyết định số 68/QĐ-TCT-KHĐT ngày 13/01/2025 về việc ban hành kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2025 và nội dung trọng tâm năm 2025 tại công văn số 6920/KH-TCT-KDDVKH ngày 15/10/2025 về chương trình “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng giai đoạn 2025-2030” của Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn - TNHH MTV (viết tắt: Tổng Công ty). Bên cạnh đó, việc triển khai Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp tại TP. Hồ Chí Minh đã tạo ra những tiền đề mới, mang lại cả cơ hội phát triển lẫn thách thức trong công tác quản lý địa bàn. Trong bối cảnh đó, tập thể Công ty Trung An đã nỗ lực triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Trung An năm 2025, như sau:

1. Mặt thuận lợi:

- Được sự quan tâm, hỗ trợ của lãnh đạo Tổng Công ty, các Phòng Ban và các đơn vị thuộc Tổng Công ty. Ngay từ đầu năm 2025, Ban điều hành Công ty Trung An đã định hướng, tập trung và quyết tâm thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, cùng sự phát huy tinh thần đoàn kết và thái độ nhiệt tình làm việc của tập thể cán bộ công nhân viên, người lao động.
- Công ty Trung An đã ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất - kinh doanh và quản lý mạng lưới cấp nước.
- Sự hỗ trợ nhiệt tình từ chính quyền địa phương trong các công tác: cấp phép đào đường thi công gấn đồng hồ nước, phối hợp với Công ty Trung An vận động người dân sử dụng nước sinh hoạt qua đó góp phần nâng mức tiêu thụ bình quân/đồng hồ nước/tháng của khách hàng thời gian qua.

2. Mặt khó khăn:

Hoạt động kinh doanh năm 2025 vừa qua, Công ty Trung An gặp một số khó khăn, thách thức như sau:

- Ảnh hưởng từ quá trình đô thị hóa đang diễn ra trên địa bàn qua công tác thi công, nâng cấp công trình hạ tầng kỹ thuật đã nhiều lần tác động hệ thống đường ống cấp nước.

- Trên địa bàn có một số nơi chất lượng nước giếng còn sử dụng được và khách hàng có thói quen sử dụng nước giếng lâu năm, nên công tác vận động khách hàng chuyển sang sử dụng nước sạch gặp nhiều khó khăn.

- Giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải tăng làm tăng chi phí khách hàng sử dụng nước sạch nên có những trường hợp khách hàng là nhà hàng, quán ăn, cơ sở chế biến thực phẩm gắn đồng hồ nước nhưng đối phó với cơ quan chức năng bắt buộc có Giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm để được cấp phép kinh doanh, nơi đây vẫn sử dụng nguồn nước giếng và nước sạch.

- Một số tuyến đường người dân có nhu cầu sử dụng nước sạch nhưng do vướng quy hoạch (đường do dân tự mở, nhà đất mua bán bằng hình thức vi bằng...) nên không thể đầu tư được đường ống và lắp đặt đồng hồ nước để phục vụ người dân vì theo kế hoạch số 3333/KH-UBND ngày 12/08/2019 của UBND Thành Phố Hồ Chí Minh về việc triển khai các giải pháp tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác Quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố, nên các đơn vị chức năng chưa có cơ sở cấp giấy phép đào đường để lắp đặt đồng hồ nước cho người dân.

Mặc dù với những khó khăn, thách thức trình bày trên, nhưng Công ty Trung An luôn cố gắng phấn đấu và tích cực triển khai các công tác để thực hiện hoàn thành kế hoạch Tổng công ty giao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2025:

1) Về Kinh doanh nước sạch:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ	
					Thực hiện năm 2025 so Kh năm 2025	Thực hiện năm 2025 so Th năm 2024
		<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	$4=(3/2)*100$	$5=(3/1)*100$
Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	62.508.076	65.100.000	62.743.697	96,4%	100,4%
Doanh thu tiền nước thu hộ Tổng Công ty	Tỷ đồng	645,356	678,082	682,803	100,7%	105,8%
Giá bán bình quân	Đồng /m ³	10.324	10.416	10.882	104,5%	105,4%
Tỷ lệ nước thất thoát thất thu	%	16,66	15,30	14,46	Thấp hơn 0,84%	Thấp hơn 2,2%

a. Sản lượng nước tiêu thụ: thực hiện năm 2025 là **62.743.697** m³ đạt 96,4% so kế hoạch, tăng **235.621** m³ (tương đương **0,4%**) so với năm 2024. Sản lượng nước tiêu thụ không đạt kế hoạch giao vì những lý do như sau:

- Kế hoạch năm 2025 giao chỉ tiêu sản lượng cao, cụ thể tăng 4,1% so thực hiện năm 2024 trong khi gắn mới đồng hồ nước năm 2025 tăng chỉ 1,3%. Lượng nước sử dụng trên mỗi đồng hồ nước còn thấp, chưa góp phần đáng kể vào tăng sản lượng tiêu thụ.
- Các tháng đầu năm 2025 thời tiết nắng nóng không kéo dài và mùa mưa đến sớm ảnh hưởng làm giảm nhu cầu sử dụng nước.
- Định mức nước của khách hàng bị giảm khi thực hiện công tác thu thập mã định danh nên khách hàng phải trả tiền nước cao cho phần vượt định mức, dẫn đến khách hàng có xu hướng sử dụng nước tiết kiệm.

b. Giá bán bình quân: Lũy kế giá bán bình quân thực hiện cả năm là **10.882** đồng/m³ đạt và vượt so với kế hoạch (đạt **104,5%**), tăng **558** đồng/m³ (tương đương **5,4%**) so với năm 2024. Do Công ty đã thực hiện thu thập, cập nhật mã định danh cá nhân qua đó rà soát lại và cấp định mức nước đúng thực tế tạo điều kiện giá bán tăng.

c. Doanh thu tiền nước thu hộ Tổng Công ty: thực hiện cả năm là **682,803** tỷ đồng đạt và vượt kế hoạch (đạt **100,7%**), cao hơn **37,4** tỷ đồng (tương đương **5,8%**) so với năm 2024. Trong năm, công ty đã thực hiện tỷ lệ thực thu cuối năm đạt **99,05%**, theo dõi và cập nhật kịp thời biến động đối tượng sử dụng nước của khách hàng để điều chỉnh giá biểu phù hợp. Bên cạnh đó, giá bán bình quân tăng là yếu tố chính giúp doanh thu tăng trưởng vượt kế hoạch.

d. Tỷ lệ nước thất thoát thất thu: thực hiện năm 2025 là **14,46%**, thấp hơn **0,84%** so với kế hoạch và thấp hơn **2,2%** so với năm 2024. Điều này cho thấy Công ty đã tích cực triển khai nhiều công tác thực hiện giảm nước thất thoát thất thu: khắc phục sự cố bể được thực hiện nhanh chóng, thường xuyên kiểm tra mạng lưới cấp nước để kịp ngăn chặn sử dụng nước bất hợp pháp, đơn vị thi công gây hư hỏng đường ống cấp nước.

2) Công tác phát triển và chăm sóc khách hàng:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ	
					Thực hiện năm 2025 so Kh năm 2025	Thực hiện năm 2025 so Th năm 2024
		1	2	3	$4=(3/2)*100$	$5=(3/1)*100$

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ	
					Thực hiện năm 2025 so Kh năm 2025	Thực hiện năm 2025 so Th năm 2024
Gắn mới đồng hồ nước	Vị trí	3.459	3.150	3.429	108,9%	99,1%
Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	27.501	28.000	31.601	112,9%	114,9%
Thay đồng hồ nước cỡ lớn	Cái	26	7	8	114,3%	30,8%

a. Về phát triển khách hàng (gắn mới đồng hồ nước): Số lượng gắn mới đồng hồ nước thực hiện năm 2025 đạt và vượt so với kế hoạch đề ra (đạt 108,9%). Công tác gắn mới đồng hồ nước cho khách hàng luôn được Công ty quan tâm và giải quyết nhanh thủ tục, đẩy nhanh công tác hoàn công- nhập đợt: thời gian gắn đồng hồ nước 07 ngày làm việc (chưa bao gồm thời gian xin phép đào đường), 02 ngày làm việc đối với hồ sơ không xin phép đào đường.

b. Về công tác thay định kỳ đồng hồ nước: công tác thay đồng hồ nước trên mạng lưới đến niên hạn luôn được công ty quan tâm và thực hiện đúng tiến độ. Các trường hợp đồng hồ nước có hiện tượng bất thường được giải quyết thay nhanh nhằm giảm thiểu tình trạng tạm tính trong đo đếm sản lượng nước tiêu thụ và ảnh hưởng công tác giám thất thoát nước.

c. Công tác chăm sóc khách hàng:

- Triển khai giải pháp “Trợ lý ảo My Tawaco”, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào phục vụ công tác tư vấn, chăm sóc khách hàng, góp phần cải tiến và nâng cao các dịch vụ, đáp ứng tốt hơn phục vụ nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường vận động khách hàng cài đặt và sử dụng app Sawaco CSKH (năm 2025 có **63.491** danh bạ cài đặt và sử dụng app Sawaco CSKH, trung bình: **5.290** cài đặt/tháng), đặc biệt tuyên truyền lợi ích khi sử dụng app trong việc cung cấp mã số định danh cá nhân để cấp lại định mức nước; giới thiệu đến khách hàng ứng dụng Chăm sóc khách hàng Sawaco để trải nghiệm thêm kênh tương tác với ngành cấp nước Thành phố.

- Đảm bảo công tác tiếp nhận thông tin và giải đáp thông tin khách hàng phản ảnh kịp thời qua Tổng đài CallCenter.

d. Cập nhật mã định danh: Thống kê đến ngày 31/12/2025, Công ty Trung An đã thu thập lũy kế được **787.038** mã định danh (đạt **98,2%**). Công ty đã phối hợp với chính quyền địa phương gửi thông báo đến khách hàng về việc đăng ký lại định mức bằng mã định danh. Công tác thu thập mã định danh cá nhân giúp xác định đúng đối tượng sử dụng nước (sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh) dựa trên dữ liệu dân cư, từ đó áp đúng giá biểu, đồng thời mã định danh là cơ sở để cấp định

mức nước sinh hoạt chính xác cho từng nhân khẩu, tránh việc cấp trùng hoặc cấp sai định mức.

e. Ký lại hợp đồng dịch vụ cấp nước điện tử: Thống kê đến ngày 31/12/2025 số lượng đạt được như sau:

NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
Tổng số hợp đồng điện tử ký lại đã tạo đến 31/12/2025	Hợp đồng	11.070
Số hợp đồng điện tử ký lại thành công đến 31/12/2025	Hợp đồng	6.361

Công ty Trung An đã triển khai Hợp đồng dịch vụ cấp nước điện tử nhằm tạo thuận lợi trong việc ký kết hợp đồng dịch vụ cấp nước với khách hàng (gắn mới, sang tên...). Tuy nhiên việc triển khai ký lại hợp đồng điện tử với các khách hàng cũ vẫn đang còn gặp nhiều khó khăn như: một số khách hàng không sử dụng thiết bị di động thông minh nên không thể thực hiện được thao tác ký; bên cạnh đó mặc dù đã được sự tư vấn và hỗ trợ của các nhân viên của Công ty nhưng nhiều khách hàng vẫn còn e ngại tình trạng lừa đảo khi nhận được đường link gửi ký kết hợp đồng điện tử.

f. Hóa đơn 0 m³ và 1– 4 m³: Công ty đã chủ động phối hợp cùng chính quyền các địa phương và các cơ quan truyền thông, tổ chức Hội nghị khách hàng, phát tờ rơi vận động người dân sử dụng nước sạch, hạn chế sử dụng nước giếng, trám lấp giếng khoan, để đảm bảo an toàn sức khỏe... góp phần giảm hóa đơn từ 0 m³, tuy nhiên kết quả thực hiện với tỷ lệ giảm khá thấp, cụ thể đến kỳ 12/2025 hóa đơn 0m³ giảm **0,15%** (tương đương **120** hóa đơn) và hóa đơn 1-4m³ tăng **0,61%** (tương đương **1.978** hóa đơn) so với cùng kỳ năm 2024 trên toàn địa bàn:

Số liệu thống kê tiêu thụ nước của khách hàng ở mức: 0 m³ và 1– 4 m³ kỳ 12 năm 2025:

Toàn địa bàn	Kỳ 12 năm 2024		Kỳ 12 năm 2025		Số lượng đhn 0-4m ³ đến kỳ 12/2025 giảm so với kỳ 12/2024	
	Số lượng (cái)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (cái)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (cái)	Tỷ lệ (%)
Hóa đơn 0m ³	16.614	6,88%	16.494	6,73%	(120)	(0,15)%

Toàn địa bàn	Kỳ 12 năm 2024		Kỳ 12 năm 2025		Số lượng đhn 0-4m ³ đến kỳ 12/2025 giảm so với kỳ 12/2024	
	Số lượng (cái)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (cái)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (cái)	Tỷ lệ (%)
Hóa đơn 1-4m ³	31.344	12,98%	33.322	13,59%	1.978	0,61%

3) Công tác xây dựng cơ bản:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025 (điều chỉnh/bổ sung)	Thực hiện 2025	Tỷ lệ (%)	
					Số thực hiện năm 2025 với KH năm 2025	Số thực hiện năm 2025 với TH năm 2024
		<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=(3/2)*100</i>	<i>5=(3/1)*100</i>
Đầu tư xây dựng						
- Khối lượng	Mét	38.637	17.140	23.952	140%	62%
- Giá trị KL	Tỷ đồng	68,523	42,650	65,024	152%	95%
- Giải ngân	Tỷ đồng	62,206	41,305	48,134	117%	77%

Thực hiện cả năm 2025, các chỉ tiêu đầu tư xây dựng đều đạt và vượt kế hoạch điều chỉnh/bổ sung, cụ thể:

+ Khối lượng thi công thực hiện cả năm là **23.952** mét đạt **140%** so với kế hoạch giao.

+ Giá trị khối lượng thực hiện cả năm là **65,024** tỷ đồng đạt **152%** so với kế hoạch giao.

+ Giải ngân cả năm là **48,134** tỷ đồng đạt **117%** so với kế hoạch giao.

4) Đánh giá chung về tình hình hoạt động:

a. Kết quả đạt được:

Công ty luôn duy trì được sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển thể hiện qua các kết quả như sau:

- Hoàn thành và vượt kế hoạch các chỉ tiêu về doanh thu tiền nước, giá bán bình quân, công tác gắn mới, thay đồng hồ nước, tỷ lệ giảm thất thoát nước.
- Ứng dụng công nghệ thông tin vào phục vụ hoạt động sản xuất - kinh doanh, quản lý mạng lưới cấp nước.
- Công tác xây dựng cơ bản được thực hiện đạt và vượt cao kế hoạch giao.

- Công tác chăm sóc khách hàng luôn được quan tâm và chất lượng phục vụ được nâng cao.
- Thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn theo kế hoạch chung. Đảm bảo 100% hộ dân phục vụ được cung cấp nước sạch.

b. Những vấn đề tồn tại: Bên cạnh các kết quả đã làm được thì vẫn còn có những tồn tại cần khắc phục, như sau:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án các DMA, phần đầu hoàn thiện 56 DMA còn lại, đạt tỉ lệ 100% trên tổng số 162 DMA theo quy hoạch trong quý II năm 2026 nhằm kiểm soát lưu lượng, áp lực nước, đảm bảo công tác giảm thất thoát nước hiệu quả và bền vững.
- Một số hạng mục có khối lượng chưa thực hiện được vì lý do khách quan đã được đề xuất chuyển sang thực hiện trong “Hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giảm thất thoát nước năm 2026” theo công văn số 8530/TA-GNKDT ngày 11/12/2025 đã được chấp thuận.
- Nguồn vốn đầu tư công nghệ còn hạn chế chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư hướng đến các mục tiêu: Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý mạng lưới DMA, xây dựng Trung tâm vận hành mạng lưới cấp nước và quá trình chuyển đổi số của công ty, do vậy công ty Trung An còn phải tiếp tục quá trình đầu tư công nghệ thông tin.

B. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2026:

Ngày 08/01/2026, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-TCT-KHĐT về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (Công ty mẹ và các Công ty Cổ phần Cấp nước), trong đó các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Trung An, cụ thể như sau:

1) Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Số lượng	Ghi chú
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	63.500.000	
2	Doanh thu tiền nước thu hộ Tổng Công ty	Tỷ đồng	693,103	
3	Giá bán bình quân	đồng/m ³	10.915	
4	Gắn mới đồng hồ nước (cỡ nhỏ và cỡ lớn)	vị trí	2.650	

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Số lượng	Ghi chú
5	Thay định kỳ đồng hồ nước <i>Trong đó:</i>	cái	51.796	
	<i>Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ</i>	<i>cái</i>	<i>51.794</i>	
	<i>Thay đồng hồ nước cỡ lớn</i>	<i>cái</i>	<i>2</i>	
6	Tỷ lệ ĐHN 0m ³ /tháng	%	6,56	
7	Tỷ lệ nước thất thoát thất thu	%	13,70	
8	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	

2) Nhiệm vụ trọng tâm:

- Đạt các chỉ tiêu kinh doanh mà Tổng công ty giao như: Sản lượng, giá bán bình quân, doanh thu thu hộ Tổng công ty, giảm tỷ lệ ĐHN 0 m³/tháng.
- Giảm tỷ lệ nước thất thoát thu cuối năm 2026 xuống mức 13,7%.
- Bảo đảm chất lượng nước sạch cung cấp cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ theo các tiêu chuẩn quy định của nhà nước.
- Duy trì tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%.
- Quan tâm chất lượng phục vụ khách hàng. Triển khai thực hiện thu thập và cập nhật số điện thoại di động của khách hàng theo đúng tiến độ do Tổng Công ty quy định tại Kế hoạch số 9154/KH-TCT-KDDVKH ngày 12/12/2025 phục vụ cho việc vận hành ứng dụng chăm sóc khách hàng Sawaco.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Trung tâm vận hành mạng lưới cấp nước, tiến tới quản lý mạng lưới cấp nước thông minh.

3) Các giải pháp chủ yếu:

- Kiểm tra, theo dõi chất lượng nước trên mạng lưới thường xuyên, tiến hành súc xả ngay khi phát hiện chất lượng nước có màu. Thi công các hàm xả kịp thời cho công tác xả nước nhằm đảm bảo ổn định chất lượng nước.
- Đảm bảo cung cấp nước không bị gián đoạn trong mùa cao điểm hoặc mùa khô. Luôn chủ động với biện pháp đặt bồn chứa nước, cấp nước bằng xe

bồn tại khu vực nước yếu hoặc bị cúp nước tạo điều kiện người dân luôn có nước sạch sử dụng.

- Tập trung vào khách hàng có sản lượng lớn: rà soát đối tượng khách hàng này trên địa bàn; khảo sát nhu cầu để cung cấp dịch vụ nước ổn định, tránh việc đối tượng khách hàng lớn sử dụng nguồn nước thay thế (nước ngầm).
- Nhanh chóng triển khai gắn mới đồng hồ nước cho người dân tại các khu vực đường ống mới vừa phát triển mạng lưới để chuyển đổi hạ tầng thành sản lượng thực tế.
- Tiếp tục duy trì tỷ lệ thất thoát ở mức thấp. Việc giảm tiêu thụ gian lận nước thông qua kiểm tra hiện trường sẽ giúp chuyển lượng nước thất thoát thành nước có doanh thu.
- Công tác giảm tình trạng hóa đơn 0 m³/tháng: nhằm gia tăng sản lượng nước tiêu thụ đối với các khách hàng hiện hữu thông qua các chương trình vận động khách hàng sử dụng nước, cụ thể: Công ty Trung An tiếp tục phối hợp cùng chính quyền các địa phương và các cơ quan truyền thông, tổ chức Hội nghị khách hàng, phát tờ rơi vận động người dân sử dụng nước sạch, hạn chế sử dụng nước giếng, trám lấp giếng khoan, để đảm bảo an toàn sức khỏe...
- Áp giá biểu đúng đối tượng sử dụng nước tạo điều kiện tăng giá bán bình quân.
- Triển khai công tác thu thập, cập nhật số điện thoại di động của khách hàng, kết hợp công tác vận động khách hàng cài đặt, sử dụng app Sawaco CSKH và ký lại Hợp đồng dịch vụ cấp nước điện tử...thực hiện đồng bộ qua các kênh: Giao dịch tại 02 Điểm Giao dịch Cấp nước, Tổng đài chăm sóc khách hàng, app Sawaco CSKH, Email Chăm sóc khách hàng, Ghi thu, Kiểm tra, Điện thoại định danh, nhắn tin SMS định danh, Đoàn Thanh niên, Khu phố trưởng...
- Tối ưu hóa quản lý áp lực để giảm rò rỉ, giảm tần suất bể ống và lượng nước thoát ra từ các điểm rò rỉ chưa phát hiện, chủ động dò tìm rò rỉ bằng công nghệ tại các khu vực trọng điểm; kiểm tra và xử lý gian lận nước, tập trung vào các đối tượng kinh doanh dịch vụ, công trình xây dựng; kiểm soát lượng nước dùng cho súc xả đường ống, nước phục vụ phòng cháy chữa cháy và các mục đích công cộng khác.
- Tập trung và đẩy nhanh tiến độ các công tác triển khai hoàn tất phân vùng tách mạng còn lại để sớm hoàn thành 162 DMA trên toàn mạng lưới như: Thỏa thuận hướng tuyến cho công tác thiết lập các DMA.

- Đẩy nhanh tiến độ công tác cải tạo, sửa chữa, nâng cấp đường ống cấp nước để tăng sản lượng nước phục vụ nhu cầu của khách hàng và giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu.
- Đào tạo và triển khai mô hình quản lý cấp nước theo khu vực với đội ngũ Caretaker, chuyên trách phục vụ quản lý mạng lưới cấp nước (DMA) theo chiều sâu.
- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm chủ động quản lý mạng lưới cấp nước, cung cấp đầy đủ lưu lượng, áp lực đảm bảo cấp nước an toàn và liên tục cho khách hàng, xây dựng Trung tâm vận hành mạng lưới cấp nước nhằm hỗ trợ thực hiện tốt công tác quản lý mạng lưới tiến đến quản lý mạng lưới thông minh, quản lý DMA toàn diện hơn.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.

Trân trọng kính báo./.

Nơi nhận:

- Ban TGD Tcty: (Để báo cáo);
- P.KHĐT, P.KDDVKH Tcty: (Để biết);
- P.KTTC, P.KTCN Tcty: (Để biết);
- VP TCT, P.GTTN, P.CNTT Tcty: (Để biết);
- Đảng ủy, HĐQT, Ban GD Cty: (Để báo cáo);
- Ban Kiểm soát: (Để biết);
- Công đoàn, Đoàn cơ sở Cty: (Để biết);
- Phòng-Ban-Đội Cty: (Để biết);
- Lưu.

GIÁM ĐỐC

Lê Trọng Hiếu

Ngày ký: 13/01/2026 08:39:42